CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	47,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.0%	**-1.1%**	**5.0%**

2025

ROE 19.8% +/- YoY ▲ 1.9%

Q4/25

DT thuần 88.6 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 40.1 ▲ 82.7% YoY ▲ 6.30 ▲ 7.7%

2025

DT thuần 290 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 34.0 ▲ 13.5%

Q4/25

LN gộp 56.8 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 32.6 ▲ 135% YoY ▲ 1.50 ▲ 2.8%

2025

LN gộp 188 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 24.0 ▲ 14.4%

Q4/25

LN thuần 54.7 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 31.9 ▲ 140% YoY ▲ 2.30 ▲ 4.4%

2025

LN thuần 179 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 22.0 ▲ 14.3%

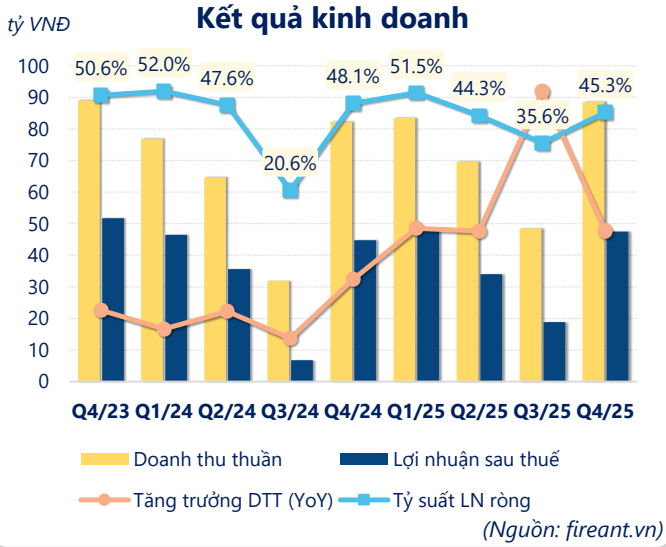
Q4/25

LN sau thuế 47.4 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 28.6 ▲ 152% YoY ▲ 2.70 ▲ 6.1%

2025

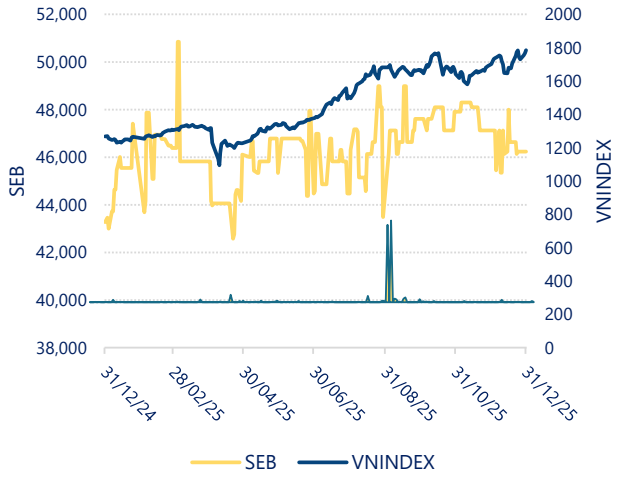
LN sau thuế 149 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 15.0 ▲ 11.4%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

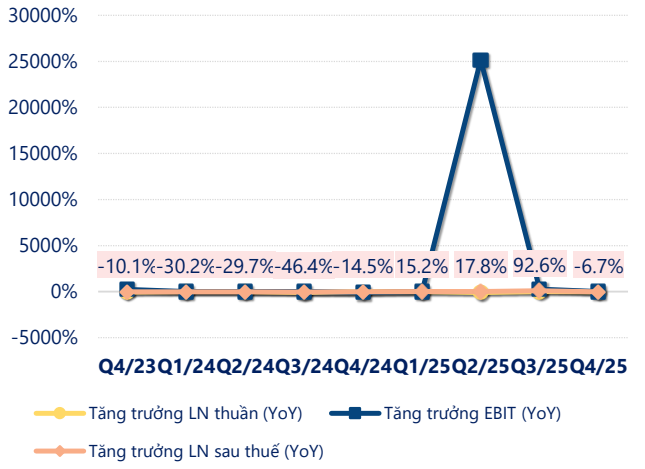
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

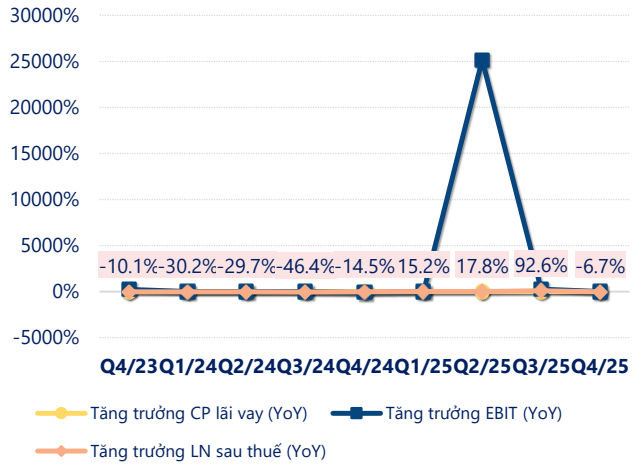
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



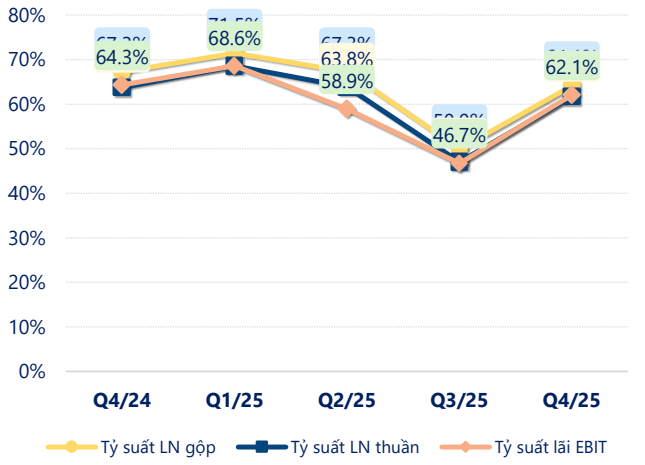
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



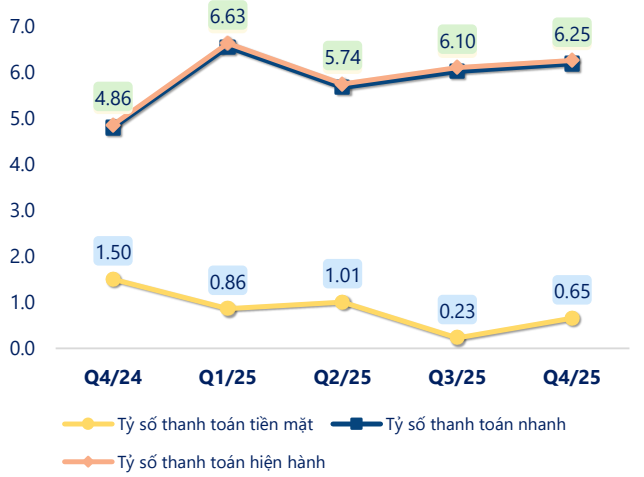
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



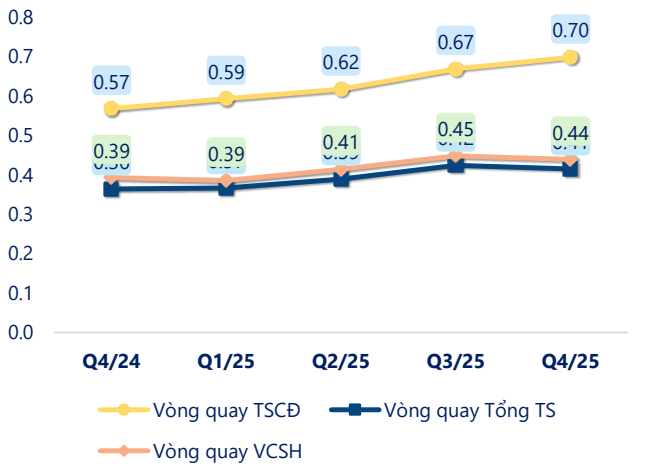
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



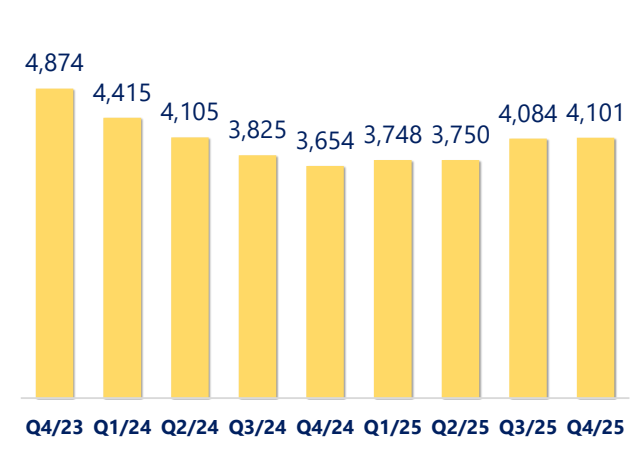
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

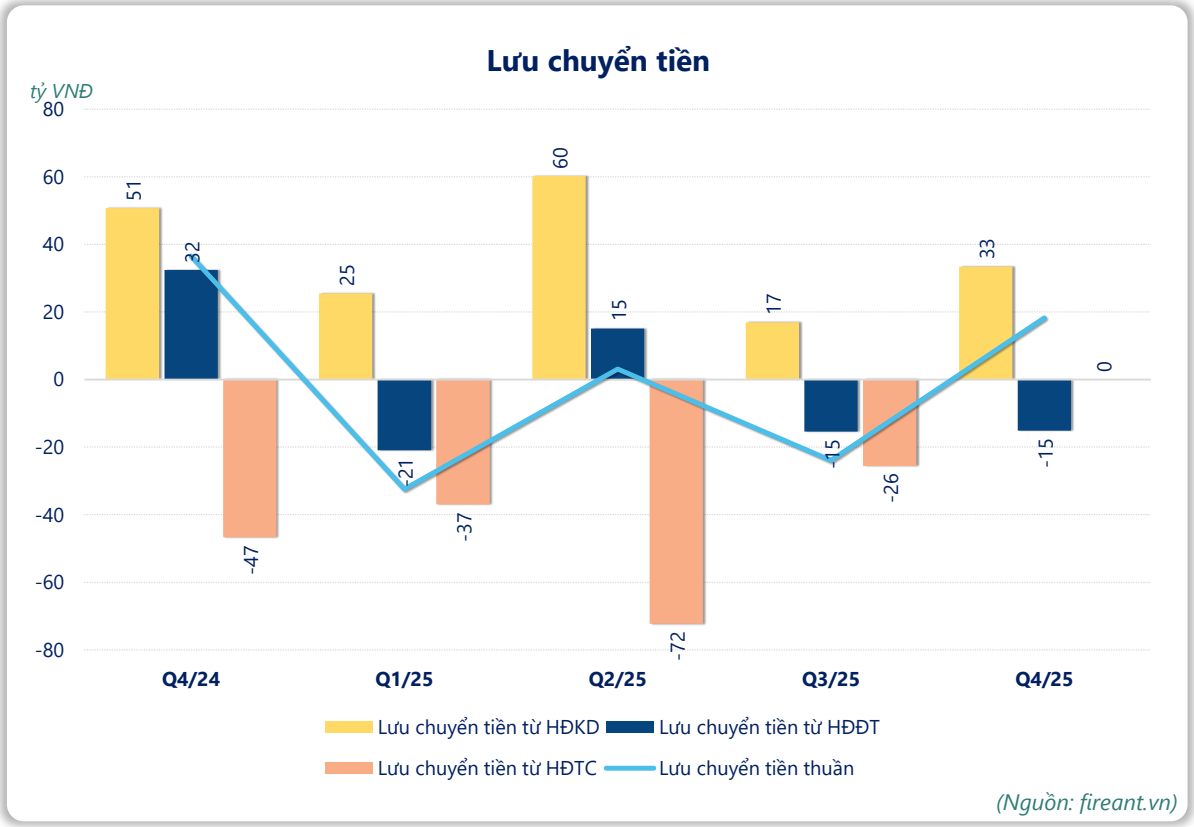


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**88.6**	**82.3**	**7.7%**	**290**	**256**	**13.5%**
Giá vốn hàng bán	31.8	26.9	18.1%	103	91.8	11.8%
Lợi nhuận gộp	56.8	55.3	2.8%	188	164	14.4%
Doanh thu HĐTC	2.93	1.03	184%	6.16	6.58	-6.4%
Chi phí TC	0	0.10	-100%	0.03	0.61	-94.3%
Chi phí lãi vay	0	0.10	-100%	0.03	0.46	-92.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**5.07**	**3.85**	**31.6%**	**14.5**	**13.2**	**10.1%**
LN thuần từ HĐKD	54.7	52.4	4.4%	179	157	14.3%
Lợi nhuận khác	**0.29**	**0.37**	**-22.6%**	**-3.29**	**0.41**	**-906%**
LN trước thuế	55.0	52.8	4.1%	176	157	11.9%
Lợi nhuận sau thuế	**47.4**	**44.7**	**6.1%**	**149**	**134**	**11.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**40.1**	**39.6**	**1.3%**	**131**	**117**	**12.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)